

Bản án số: 50/2017/HS-PT

Ngày: 28-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Trần Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Ông Trần Thanh Hồng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn Đ.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2017/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn Đ, sinh năm 1987. Hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Văn Đ1 và bà Phạm Thị H; Anh chị em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1989); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:

Người bị hại: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1980, vắng mặt.

Trú tại: Ấp L, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1963, có mặt.

Trú tại: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

2. Chị Nguyễn Thị Mộng N, sinh năm 1985, vắng mặt.

Trú tại: Ấp L, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01/11/2016 sau khi uống rượu, Lê Văn Đ nhớ lại việc trước đây Đến bị người khác đánh tại quán Karaoke – Massage A của anh Nguyễn Thanh H ngụ tại ấp L, xã Y, huyện Z. Nên Đến lấy một dao bằng kim loại dài khoảng 30 cm, cán bằng nhựa màu xanh giấu trong túi quần và đi đến quán Ấn Tượng tìm anh H. Khi gặp anh H, Đ hỏi: “Lúc trước ai đánh tôi?”. Anh H trả lời: “Không biết” thì Đến dùng tay đánh anh H, anh H cũng dùng tay đánh trả lại Đ. Đ rút dao ra cầm trên tay thì anh H xông vào ôm và đè vật Đ xuống bệ bê tông. Đến dùng dao đâm vào cẳng chân phải của anh H gây thương tích. Anh H bỏ chạy. Đ tiếp tục cầm dao đuổi theo đến khu vực phía trước quán A nhưng không thấy anh H nên Đ ném dao vào lề cỏ ven đường và dùng chiếc dép ném vào bảng hiệu của quán Karaoke – Massage A làm bể bảng hiệu. Sau đó, Đ bỏ đi về nhà, đến ngày 02/11/2016 thì ra đầu thú tại Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Ngày 06/12/2016 anh Nguyễn Thanh H làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Văn Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 153/TgT ngày 20/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận thương tích của Nguyễn Thanh H: Vết thương mặt ngoài cẳng chân phải kích thước 2 x 0,5cm. Không để lại di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03% (Ba phần trăm).

Tại kết luận định giá tài sản số 186/KL.HĐĐGTS ngày 13/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận tài sản bị thiệt hại là: 01 hộp đèn (bóng đèn 04 cái, In Hiflex) là 720.000đồng (Bảy trăm hai mươi ngàn đồng).

Đối với vật chứng là 01 dao bằng kim loại dài khoảng 30cm, cán bằng nhựa màu xanh do Lê Văn Đ ném vào lề cỏ ven đường bị mất nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tam Bình không thu giữ được.

Tại cáo trạng số: 08/QĐ-KSĐT ngày 15/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2017/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, Điều 33, các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về lãi suất chậm trả, về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

- Ngày 12/5/2017 bị cáo Lê Văn Đ kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo bị bệnh do trước đây từng bị đánh tỷ lệ thương tật là 23%.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Văn Đ thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là không oan. Nhưng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo thường xuyên bị đau nhức do bị bệnh do trước đây từng bị đánh tỷ lệ thương tật là 23%.

Vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long ý kiến: Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 104, Điều 33, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ các chứng cứ, tranh luận tại phiên tòa;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Bị cáo Lê Văn Đ làm đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét nội dung kháng cáo theo quy định tại Điều 241 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003. Tại cấp phúc thẩm, người bị hại Nguyễn Thanh H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mộng N không có kháng cáo có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, người bị hại Nguyễn Thanh H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mộng N vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên tiến hành xét xử phúc thẩm vắng mặt

người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 245 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lê Văn Đ tại phiên toà phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc xảy ra, sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 17 giờ ngày 01/11/2016 tại quán Karaoke – Massage A, chỉ vì nhớ đến việc trước đây Đ bị người khác đánh tại quán Ấn Tượng do anh Nguyễn Thanh H làm chủ mà bị cáo đã dùng dao bằng kim loại dài khoảng 30 cm là hung khí nguy hiểm đâm vào cẳng chân phải của anh H gây thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 153/TgT ngày 20/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận thương tích của Nguyễn Thanh H: Vết thương mặt ngoài cẳng chân phải kích thước 2 x 0,5cm. Không để lại di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03% (Ba phần trăm).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khoẻ của con người được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Do vậy cần phải xét xử nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 06 tháng tù là không nặng và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo đầu thú.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo do bị cáo thường xuyên bị đau nhức do vết thương bị đánh từ năm 2015, ngoài ra bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét căn cứ xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo không thuộc các trường hợp quy định tại mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ xin giảm nhẹ hình phạt. Nên giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 06 (sáu) tháng tù.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về lãi suất chậm trả, về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2017/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, Điều 33, các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 2 của Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về lãi suất chậm trả, về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSND tỉnh VL: 02;
- VP CQĐT CATVL: 01;
- Phòng hồ sơ CATVL: 01;
- Tổ NV: 01;
- Sở Tư pháp: 01;
- TAND h Tam Bình: 01;
- THADS h Tam Bình: 01;
- Trại Giam, Bị cáo: 02;
- Bị hại, NLQ: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 08.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

TRẦN THỊ THÚY HỒNG